

Số: 99 /KL-TTr

Thừa Thiên Huế, ngày 04 tháng 12 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Công tác quản lý tài chính, ngân sách tại Ủy ban Nhân dân thị trấn Lăng Cô thuộc huyện Phú Lộc

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 14 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra;

Căn cứ Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09/02/2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 82/2012/NĐ-CP ngày 09/10/2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra ngành Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ về tổ chức, hoạt động của đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra;

Căn cứ Quyết định số 4599/QĐ-STC ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Sở Tài chính về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2023,

Thực hiện Quyết định thanh tra số 63/QĐ-TTr ngày 03/8/2023 của Chánh Thanh tra Sở Tài chính, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tài chính ngân sách thị trấn Lăng Cô thuộc huyện Phú Lộc; Thời kỳ thanh tra là các năm 2021, 2022 và các thời kỳ trước, sau có liên quan đến nội dung thanh tra;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn Thanh tra và đối chiếu với các quy định pháp luật của Nhà nước, Chánh Thanh tra Sở Tài chính kết luận một số vấn đề sau về công tác quản lý tài chính, ngân sách tại UBND thị trấn Lăng Cô trong thời kỳ thanh tra:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH ĐỊA PHƯƠNG ĐƯỢC THANH TRA

Thị trấn Lăng Cô (sau đây còn gọi tắt là thị trấn) là một thị trấn nằm ở phía nam huyện Phú Lộc, là cửa ngõ phía nam của tỉnh Thừa Thiên Huế, cách trung tâm huyện 30 km, thị trấn được thành lập năm 2002 theo Nghị định số 105/2002/NĐ-CP ngày 20/12/2002 nghị định của chính phủ về việc thành lập thị trấn Lăng Cô thuộc huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Lộc Hải. Địa giới hành chính thị trấn Lăng Cô: Đông giáp biển Đông; Tây giáp xã Lộc Tiến; Nam giáp thành phố Đà Nẵng; Bắc giáp xã Lộc Vĩnh và biển Đông.

Thị trấn Lăng Cô có diện tích tự nhiên là 10.404,5 ha, có 09 tổ dân phố với 2.996 hộ, 13.128 nhân khẩu, đồng bào tôn giáo chiếm 57% dân số, trong đó 958 hộ, 4.201 khẩu theo Đạo Thiên Chúa (chiếm 32% dân số), 749 hộ, 3.282 khẩu theo Đạo Phật (chiếm 25% dân số). Đời sống sản xuất của nhân dân chủ yếu bằng các nghề: ngành dịch vụ chiếm 73,8%, ngành tiểu thủ công nghiệp - xây dựng chiếm 13,01%, ngành nông lâm thủy sản chiếm 13,19%. Tình hình kinh tế phát triển ổn định.

Trong những năm qua, được sự quan tâm của các ngành, các cấp và sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ và nhân dân trên địa bàn thị trấn, cơ sở hạ tầng phục vụ cho sản xuất và dân sinh từng bước được đầu tư xây dựng, các vấn đề an sinh xã hội trên địa bàn thị trấn được quan tâm, các chế độ chính sách được đảm bảo thực hiện, qua đó các hộ nghèo, hộ cận nghèo có điều kiện vươn lên thoát nghèo, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân trên địa bàn ngày được nâng lên, thu nhập bình quân đầu người năm 2022 là 85,5 triệu đồng/người/năm; tỷ lệ hộ nghèo còn 1,65% giảm 0,74% so với kế hoạch;

Cơ cấu tổ chức hành chính của thị trấn gồm có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Tổng số cán bộ và công chức thị trấn là 22 người, trong đó công chức chuyên môn là 16 người và 6 công chức lãnh đạo, quản lý (bao gồm Bí thư Đảng ủy thị trấn kiêm Chủ tịch HĐND thị trấn).

Tổng số người hoạt động không chuyên trách của thị trấn 14 người (không bao gồm người hoạt động không chuyên trách ở thôn) gồm:

- 12 biên chế không chuyên trách theo Nghị quyết 06/2020/NQ-HĐND tỉnh cho Văn phòng Đảng ủy, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ, Chủ tịch Hội người cao tuổi, Phó chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ, Phó Chủ tịch Hội nông dân, Phó Chủ tịch Mặt trận, Phó chủ tịch Hội Cựu chiến binh, Phó Bí thư Đoàn Thanh niên, phụ trách nhà văn hóa, Thủ quỹ, Chủ tịch Hội cựu Thanh niên xung phong, Chủ tịch Hội nạn nhân chất độc màu da cam..

- 02 biên chế không chuyên trách theo Nghị quyết 12/2021/NQ-HĐND tỉnh gồm 02 Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự cấp xã.

Thời gian qua do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, thiên tai bão lũ diễn ra phức tạp, thời tiết không thuận lợi nên đã tác động không nhỏ đến việc chủ động trong quá trình điều hành, quản lý tài chính – ngân sách của UBND thị trấn để phục vụ cho việc ổn định và phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh, quốc phòng trên địa bàn.

Trong công tác quản lý và điều hành ngân sách, UBND thị trấn đã có nhiều cố gắng, dần đi vào nề nếp và đã góp phần quan trọng hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế - chính trị - xã hội của địa phương. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tích đạt được thì công tác này vẫn còn có những thiếu sót cần được khắc phục và chấn chỉnh để thực hiện đúng theo các quy định của Nhà nước.

B. KẾT QUẢ THANH TRA

I. Việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với công tác lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán ngân sách thị trấn:

1. Việc lập dự toán (gồm dự toán thu và dự toán chi) ngân sách thị trấn:

Việc xây dựng dự toán thu, chi ngân sách hàng năm được thị trấn thực hiện trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được giao, hướng dẫn hàng năm của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện và UBND huyện Phú Lộc, tình hình thực hiện dự toán thu chi năm trước, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thị trấn và định mức xây dựng dự toán chi theo quy định của UBND tỉnh. Như vậy, về cơ bản, UBND thị trấn Lăng Cô đã tuân thủ trình tự lập dự toán thu, chi theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành, tuy nhiên chưa xây dựng được dự toán đối với các khoản chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên.

Căn cứ báo cáo của UBND thị trấn, tổng hợp dự toán thu – chi ngân sách trong các năm ngân sách 2021 và 2022 của thị trấn đã được HĐND thị trấn quyết định như sau: *(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).*

Qua các số liệu tại Phụ lục I cho thấy:

- Dự toán các khoản thu phát sinh trên địa bàn thị trấn (không tính khoản thu kết dư và chuyển nguồn của năm trước chuyển sang) chiếm tỷ trọng trong năm 2021 và năm 2022 chiếm 76% trong tổng thu ngân sách của thị trấn, phần còn lại được ngân sách cấp trên cấp bổ sung cân đối.

Trong các khoản thu khoản thu phát sinh trên địa bàn thì chủ yếu là các khoản thu phí lệ phí, thuế các loại, tiền sử dụng đất, các khoản thu khác chiếm tỷ trọng nhỏ.

- Về dự toán chi, cơ bản đã đảm bảo được nhiệm vụ chi trên địa bàn như chi lương, chi sinh hoạt phí cho cán bộ thị trấn và các khoản chi thường xuyên chủ yếu là chi quản lý nhà nước, Đảng và các đoàn thể (gồm các Hội đặc thù). Do chi đầu tư chủ yếu từ nguồn thu sử dụng đất nên dự toán chi đầu tư của thị trấn hàng năm đều phải cân đối phụ thuộc vào nguồn thu tiền sử dụng đất.

2. Việc thực hiện dự toán ngân sách:

2.1. Việc tổ chức thu ngân sách:

Việc tổ chức thu ngân sách cơ bản thực hiện theo đúng quy định tại khoản 4 điều 12 Thông tư 344/2016/TT-BTC. Hàng tháng thị trấn có đối chiếu với Kho bạc Nhà nước huyện về các khoản thu ngân sách thị trấn được hưởng 100% hoặc các khoản thu phân chia với ngân sách cấp trên.

2.2. Việc thực hiện dự toán thu ngân sách:

Căn cứ báo cáo của UBND thị trấn, số liệu tổng hợp tình hình chấp hành dự toán thu ngân sách 02 năm 2021, 2022 của thị trấn như sau: *(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo).*

Căn cứ Phụ lục II cho thấy:

a. Năm 2021:

Tổng thu ngân sách thị trấn 15.867.116.175 đồng, tăng 50,36% so với dự toán do HĐND thị trấn quyết định, chủ yếu do thu kết dư ngân sách, thu chuyển nguồn năm trước và thu bổ sung có mục tiêu của cấp trên (Khi giao dự toán HĐND thị trấn không giao các khoản thu này); trong đó thu kết dư và chuyển nguồn năm 2020 chuyển sang là 1.975.289.182 đồng (gồm kinh phí bổ sung có mục tiêu 181.381.332 đồng, kinh phí tiền đền bù đất công 29.541.000 đồng, kinh phí dùng để đầu tư chưa sử dụng hết 1.604.366.850 đồng, nguồn do nhân dân đóng góp 160.000.000 đồng).

b. Năm 2022:

Tổng thu ngân sách thị trấn 25.774.624.095 đồng, tăng 108,11% so với dự toán do HĐND thị trấn quyết định, chủ yếu do thu chuyển nguồn năm trước và thu bổ sung có mục tiêu của cấp trên (Khi giao dự toán HĐND thị trấn không giao các khoản thu này); trong đó thu chuyển nguồn năm 2021 chuyển sang là 8.385.039.965 đồng (gồm kinh phí dùng để đầu tư chưa sử dụng hết 7.816.304.789 đồng, kinh phí bổ sung có mục tiêu 282.961.076 đồng, kinh phí tiền đền bù đất công 29.541.000 đồng; kinh phí

cải cách tiền lương 84.233.100 đồng, kinh phí dự phòng 12.000.000 đồng, nguồn do nhân dân đóng góp 160.000.000 đồng).

Qua kiểm tra nhận thấy trong thời kỳ thanh tra UBND thị trấn Lăng Cô đã cho 08 cá nhân/tổ chức thuê các mặt bằng sử dụng để kinh doanh theo thỏa thuận giữa UBND thị trấn và bên thuê. Tổng thu từ các hoạt động cho thuê (năm 2021, 2022 là 157.267.000 đồng) UBND thị trấn đã hạch toán thu ngân sách Nhà nước.

Việc UBND thị trấn Lăng Cô cho doanh nghiệp, cá nhân/hộ gia đình thuê đất công để sản xuất kinh doanh như trên tuy đã tạo điều kiện cho doanh nghiệp, cá nhân/hộ gia đình tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh, tránh tình trạng lấn chiếm đất đai, góp phần phát triển kinh tế, xã hội, bảo vệ môi trường và tăng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn nhưng không đúng quy định của pháp luật (không đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 59 Luật Đất đai 2013 và không thông qua đấu giá).

Qua thanh tra nội dung trên, căn cứ các quy định của pháp luật, kiến nghị UBND thị trấn Lăng Cô chấm dứt toàn bộ các Hợp đồng cho thuê để quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định của pháp luật, tổ chức kiểm điểm trách nhiệm các tổ chức, cá nhân liên quan.

Về số tiền thu cho thuê đất, do UBND thị trấn hạch toán thu ngân sách Nhà nước nên thanh tra không kiến nghị xử lý.

2.3. Việc thực hiện dự toán chi ngân sách:

Trên cơ sở dự toán được HĐND thị trấn quyết định, UBND thị trấn đã triển khai các giải pháp để thực hiện theo dự toán. Trong năm 2021, 2022 HĐND thị trấn không thực hiện điều chỉnh dự toán, phần thực hiện vượt dự toán chủ yếu do bổ sung có mục tiêu của ngân sách cấp trên.

Căn cứ báo cáo của UBND thị trấn, tổng hợp số liệu thực hiện dự toán chi 02 năm ngân sách 2021, 2022 của thị trấn như sau: *(Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo)*

Qua các số liệu tại Phụ lục III cho thấy:

Tổng chi ngân sách 02 năm 2021, 2022 của thị trấn vượt nhiều so với dự toán giao, chủ yếu do tăng các khoản chi sau: chi nguồn bổ sung có mục tiêu và chi chuyển nguồn sang năm sau (khi giao dự toán không giao các khoản chi này).

2.3.1. Chi đầu tư phát triển:

a. Năm 2021:

Nguồn thu sử dụng đất trong năm vượt dự toán nhưng chi từ nguồn sử dụng đất được để lại giảm nhiều với dự toán được giao.

Khoản chi này giảm so với dự toán (Giảm 5.138.261.840 đồng đạt 11,41% so với dự toán) do khi xây dựng dự toán chi căn cứ vào nguồn thu tiền sử dụng đất dự kiến phát sinh trong năm, nguyên nhân là do đơn vị không thực hiện giải ngân nguồn kinh phí thu tiền sử dụng đất để đầu tư công trình, cơ sở hạ tầng trên địa bàn thị trấn.

Với số thu tiền sử dụng đất cuối năm 2020 chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2021 là 1.604.366.850 đồng và số thu tiền sử dụng đất phát sinh trong năm là 6.716.402.088 đồng (phần thị trấn hưởng), thị trấn đã chi và quyết toán chi đầu tư

XDCB trong năm tổng số tiền là 581.434.000 đồng. Như vậy nguồn thu tiền sử dụng đất đến cuối năm 2021 chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2022 là 7.816.304.789 đồng.

b. Năm 2022:

Nguồn thu sử dụng đất trong năm vượt dự toán nhưng chi từ nguồn sử dụng đất lại giảm nhiều so với dự toán được giao.

Khoản chi này giảm so với dự toán (Giảm 4.440.099.000 đồng đạt 39,01% so với dự toán) do khi xây dựng dự toán chi căn cứ vào nguồn thu tiền sử dụng đất dự kiến phát sinh trong năm, nguyên nhân là do đơn vị không thực hiện giải ngân nguồn kinh phí thu tiền sử dụng đất để đầu tư công trình, cơ sở hạ tầng trên địa bàn thị trấn.

Với số thu tiền sử dụng đất từ năm trước chuyển sang là 7.816.304.789 đồng (Số liệu cân đối nêu trên), nguồn thu tiền sử dụng đất phát sinh trong năm là 8.767.381.708 đồng (trong đó thu tiền sử dụng đất 8.524.544.956 đồng (phần thị trấn hưởng) và thu từ nguồn chi thường xuyên chuyển sang trả mượn nguồn từ những năm trước), thị trấn đã chi và quyết toán chi đầu tư XDCB trong năm tổng số tiền là 2.839.901.000 đồng. Như vậy nguồn thu tiền sử dụng đất đến cuối năm 2021 chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2023 là 13.743.785.497 đồng.

2.3.2. Chi thường xuyên:

a. Năm 2021:

Dự toán HĐND thị trấn quyết định là 4.753.000.000 đồng, đã chi 6.648.956.718 đồng, đạt 139,89% so với dự toán, phần lớn các khoản chi giảm so với dự toán nguyên nhân là nguồn thu đạt thấp nên ảnh hưởng đến một số nhiệm vụ chi thường xuyên của đơn vị như: Chi quản lý hành chính, chi sự nghiệp văn xã; riêng các khoản chi sự nghiệp kinh tế; chi công tác xã hội vượt nhiều so với dự toán, nguyên nhân là do dự toán chi đầu năm không giao dự toán chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên nhưng đơn vị không theo dõi, quyết toán chi tiết riêng các khoản chi tương ứng với từng nguồn thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên mà quyết toán chung dẫn đến vượt dự toán.

b. Năm 2022:

Dự toán HĐND thị trấn giao 5.105.000.000 đồng, đã chi 7.925.201.104 đồng, đạt 155,24% so với dự toán. Nguyên nhân tương tự như năm 2021, ngoài ra còn có nguyên nhân do đơn vị tiết kiệm chi để hoàn trả nguồn kinh phí đã mượn từ nguồn quỹ đất để chi thường xuyên từ những năm trước với số tiền 242.836.752 đồng.

Việc quyết toán chi thường xuyên các năm 2021, 2022 như vậy là không rõ ràng, thiếu chặt chẽ, không kiểm soát được tình hình sử dụng các nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên. Đề nghị đơn vị rút kinh nghiệm, chấn chỉnh và thực hiện quyết toán chi tiết riêng các khoản chi tương ứng với từng nguồn thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên trong thời gian tới.

Kết quả kiểm tra như sau:

*** Về Quy chế chi tiêu nội bộ:**

- Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị được xây dựng hàng năm và căn cứ trên các văn bản chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

- Các khoản chi phúc lợi, hỗ trợ có quy định mức chi cụ thể rõ ràng.

*** Việc chấp hành các quy định về chứng từ thanh toán, chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Nhà nước ban hành:**

Qua kiểm tra chứng từ chi tiết của đơn vị cung cấp, trong 02 năm 2021 và 2022 nhận thấy cơ bản chấp hành đúng chế độ định mức nhà nước.

Qua thanh tra nhận thấy có một số vấn đề sau:

- Có một số chứng từ thiếu chữ ký, thiếu dự trừ kinh phí, dự toán, thiếu bảng giao nhận vật tư hàng hóa cho người sử dụng,

Qua thanh tra, đề nghị đơn vị khắc phục, bổ sung các chứng từ còn thiếu đối với các khoản chi trên và chấn chỉnh, rút kinh nghiệm để đảm bảo chứng từ thanh quyết toán các khoản chi trong thời gian tới đúng theo quy định của Nhà nước.

- Chi hỗ trợ tiền ăn học lớp trung cấp chính trị cho ông Tống Văn Thạnh không đúng quy định của Nhà nước, cụ thể như sau:

STT	Chứng từ		Nội dung	Số tiền vượt (đ)	Ghi chú
	Số hiệu	N.tháng			
284	GRDT 519/211224	28/12/2021	Chi hỗ trợ tiền ăn học lớp trung cấp chính trị cho Tống Văn Thạnh	300.000	Tổng lịch học 85 ngày, đơn vị thanh toán 91 ngày, vượt 6 ngày (06 ngày x 50.000đ/ngày)

Qua thanh tra, xử lý thu hồi nợ Ngân sách Nhà nước khoản chi hỗ trợ tiền ăn học lớp trung cấp chính trị cho ông Tống Văn Thạnh không đúng quy định của Nhà nước số tiền 300.000 đồng nêu trên và kiến nghị đơn vị chấn chỉnh, rút kinh nghiệm để đảm bảo chứng từ thanh quyết toán các khoản chi trong thời gian tới đúng theo quy định của Nhà nước.

2.3.3. Chi nguồn kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên:

- Tổng hợp tình hình thực hiện nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên như sau:

a. Năm 2021:

STT	Nội dung	Số báo cáo (đ)	Số kiểm tra (đ)	Chênh lệch giữa số kiểm tra và số BC (đ)
1	Kinh phí năm trước chuyển sang (Số dự toán chi còn tồn ở kho bạc)	181.381.332	181.381.332	-
2	Kinh phí bố trí theo dự toán	2.699.733.000	2.699.733.000	-
3	Kinh phí thực nhận trong năm	2.699.733.000	2.699.733.000	-
4	Kinh phí đề nghị quyết toán	2.426.771.874	2.426.771.874	-
5	Kinh phí dự toán bị hủy			-
6	Số nợ trả NSNN	171.381.332	171.381.332	-
7	Kinh phí còn lại chưa sử dụng hết	282.961.126	282.961.126	-

b. Năm 2022:

STT	Nội dung	Số báo cáo (đ)	Số kiểm tra (đ)	Chênh lệch giữa số kiểm tra và số BC (đ)
1	Kinh phí năm trước chuyển sang (Số dự toán chi còn tồn ở kho bạc)	282.961.126	282.961.126	-
2	Kinh phí bổ trí theo dự toán	2.712.780.000	2.712.780.000	-
3	Kinh phí thực nhận trong năm	2.735.480.000	2.737.780.000	2.300.000
4	Kinh phí đề nghị quyết toán	2.897.674.068	2.897.674.068	-
5	Kinh phí dự toán (hủy theo QĐ)	20.000.000	20.000.000	-
6	Số nộp trả NSNN	26.526.292	28.826.292	2.300.000
7	Kinh phí còn lại chưa sử dụng hết	94.240.766	94.240.766	-

Nguyên nhân chênh lệch như sau:

+ Kinh phí thực nhận số kiểm tra > số báo cáo 2.300.000 đồng do đơn vị nộp trả ngân sách cấp trên 2.300.000 đồng nhưng đơn vị lại giảm trừ số thực nhận số tiền này.

+ Kinh phí nộp trả ngân sách cấp trên số kiểm tra < số báo cáo 2.300.000 đồng do nguyên nhân trên.

Ngoài ra, qua kiểm tra hồ sơ chứng từ nhận thấy một số khoản chi không đúng quy định của Nhà nước, cụ thể:

+ Chi tiếp khách tại CT số 365 ngày 30/12/2022 số tiền 10.940.000 đồng không được giao nhiệm vụ chi.

+ Hỗ trợ không đúng đối tượng (Đỗ Thị Kim Nguyên sinh ngày 29/11/2005- Chưa đủ tuổi lao động) tại CT 68 ngày 14/04/2022 số tiền 1.500.000 đồng.

+ Hỗ trợ trực phòng chống dịch thanh toán trùng ngày 14/11/2021 cho 02 người Bùi Quốc Hưng và Nguyễn Như Bảo Thịnh tại CT số PKC299 ngày 31/12/2021 số tiền 260.000 đồng.

Qua thanh tra kiến nghị các cá nhân liên quan tại UBND thị trấn nghiêm túc rút kinh nghiệm về các tồn tại, hạn chế trên để đảm bảo thanh quyết toán khoản chi trong thời gian tới đúng theo quy định của Nhà nước và xử lý thu hồi nộp ngân sách Nhà nước các khoản chi không đúng quy định nêu trên với tổng số tiền là 12.700.000 đồng.

2.3.4. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau:**a. Năm 2021:**

Dự toán đầu năm không giao khoản chi này.

Số chuyển nguồn của ngân sách năm 2021 sang năm 2022 là 8.385.039.965 đồng, chi tiết gồm: kinh phí dùng để đầu tư chưa sử dụng hết 7.816.304.789 đồng, kinh phí bổ sung có mục tiêu 282.961.076 đồng, tiền đền bù đất công 29.541.000 đồng, kinh phí cải cách tiền lương 84.233.100 đồng, kinh phí dự phòng 12.000.000 đồng, nguồn do nhân dân đóng góp 160.000.000 đồng.

b. Năm 2022:

Tương tự như năm 2021, dự toán không giao khoản chi này.

Số chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023 là 3.944.642.805 đồng, chi tiết gồm: kinh phí dùng để đầu tư chưa sử dụng hết 13.743.785.497 đồng, kinh phí bổ sung có

mục tiêu 94.240.716 đồng, tiền đền bù đất công 29.541.000 đồng, kinh phí cải cách tiền lương 640.593.022 đồng, kinh phí dự phòng 89.593.000 đồng, nguồn do nhân dân đóng góp 173.051.000 đồng, kinh phí thường xuyên 212.191.464 đồng.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 36 Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công thì đơn vị phải nộp số tiền đền bù đất công, bồi thường tài sản vào tài khoản tạm giữ của cơ quan tài chính cấp trên, tuy nhiên đơn vị không thực hiện.

Qua thanh tra kiến nghị đơn vị:

- Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm về thiếu sót trên để thực hiện đúng quy định của Nhà nước trong thời gian tới,

- Nộp số tiền 29.541.000 đồng nêu trên vào tài khoản tạm giữ của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Phú Lộc để theo dõi, quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật.

II. Việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với công tác thu, sử dụng các khoản thu do nhân dân đóng góp và các nguồn thu khác tại thị trấn:

1. Nguồn thu do nhân dân đóng góp:

Qua xem xét các báo cáo quyết toán và các hồ sơ, tài liệu do bộ phận tài chính, kế toán thị trấn cung cấp và làm việc với Lãnh đạo UBND thị trấn, số liệu tổng hợp các khoản thu này trong niên độ thanh tra 2021, 2022 như sau:

(Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo)

1.1. Quỹ đền ơn đáp nghĩa:

Số dư đầu kỳ 2021: 10.000.000 đồng

Trong 02 năm 2021 và 2022 đơn vị không tiến hành thu Quỹ đền ơn đáp nghĩa,

Năm 2022: Nộp vào ngân sách 10.000.000 đồng do hết nhiệm vụ chi.

2. Nguồn thu khác:

2.1. Bảo hiểm y tế hộ nghèo:

Đây là khoản thu, chi hộ. Căn cứ các Quyết định hoàn trả tiền thu bảo hiểm y tế cho các hộ nghèo trên địa bàn thị trấn Lăng Cô của cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện Phú Lộc, UBND thị trấn thực hiện chi trả lại cho các hộ dân theo danh sách đảm bảo quy định.

2.2. Bảo hiểm y tế hộ gia đình:

Là các khoản thù lao thu Bảo hiểm y tế hộ gia đình do cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện Phú Lộc chi trả cho UBND thị trấn để thanh toán thù lao cho các cán bộ, bộ phận có liên quan trong công tác tổ chức thu Bảo hiểm y tế hộ gia đình bằng tiền mặt.

Khoản thu này cơ bản được UBND thị trấn chi trả cho các cán bộ, bộ phận có liên quan trong công tác tổ chức thu Bảo hiểm y tế hộ gia đình bằng tiền mặt.

2.3. Kinh phí hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách xã hội:

Căn cứ theo kinh phí được cấp và danh sách hộ được hưởng, UBND thị trấn tổ chức chi trả cho các hộ nghèo, hộ chính sách xã hội trên địa bàn thị trấn.

Qua kiểm tra, các chứng từ chi kinh phí hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách xã hội có chữ ký của các cá nhân, hộ gia đình được nhận hỗ trợ. Số tiền nhận và chi trả trong 02 năm 2021, 2022 là 91.540.000 đồng (Năm 2021: 46.920.000 đồng; Năm 2022: 44.620.000 đồng).

2.4. Hỗ trợ phòng chống dịch bệnh Covid và phòng chống bão lụt:

a. Năm 2021:

Trong năm 2021 số tiền các tổ chức, cá nhân ủng hộ cho công tác phòng chống dịch Covid-19 là 240.000.000 đồng, cụ thể như sau:

- *Kinh phí hỗ trợ cho bà con đồng hương Lăng Cô tại TPHCM và các tỉnh phía Nam gặp khó khăn do đại dịch Covid – 19:*

Là khoản kinh phí do cá nhân tổ chức ủng hộ để chi hỗ trợ cho đồng bào Lăng Cô đang sinh sống làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh số tiền đã nhận được là 159.000.000 đồng; đơn vị đã thực hiện chi trả hỗ trợ 159.000.000 đồng theo mức chi 1.000.000 đồng/người cho bà con bằng hình thức chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của từng cá nhân.

- *Kinh phí mua kit test kháng nguyên covid-19:*

Là khoản kinh phí do Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Phú Lộc chuyển hỗ trợ cho UBND thị trấn với số tiền 50.000.000 đồng. UBND thị trấn đã mua, sử dụng kit test kháng nguyên covid-19 theo đúng quy định.

- *Kinh phí hỗ trợ cho bà con dừng tại trạm kiểm soát y tế số 5:*

Số tiền nhận được 8.000.000 đồng, đơn vị thanh toán hỗ trợ 400 suất ăn cho bà con dừng chân tại chốt với số tiền 8.000.000 đồng có hồ sơ chứng từ đầy đủ.

- *Kinh phí ủng hộ phòng chống Covid-19:*

Số tiền nhận được 23.000.000 đồng, đơn vị chưa sử dụng trong năm 2021, số dư mang sang năm 2022 là 23.000.000 đồng.

b. Năm 2022:

- *Kinh phí ủng hộ phòng chống Covid-19:*

Số dư năm 2021 mang sang 23.000.000 đồng.

Trong năm Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Phú Lộc phân bổ 6.000.000 đồng để hỗ trợ những người tham gia chống dịch gặp khó khăn. UBND thị trấn đã chi cho công tác phòng chống dịch, cụ thể:

Mua nước uống và các suất ăn phục vụ các chốt 23.000.000 đồng, chi hỗ trợ cho những người trực tiếp tham gia phòng, chống dịch bệnh Covid-19 gặp đời sống khó khăn (12 người x 500.000 đồng/người) tổng số tiền 6.000.000 đồng.

- *Kinh phí hỗ trợ các gia đình bị thiệt hại do bão, lụt:*

Trong năm Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Phú Lộc phân bổ 43.000.000 đồng để hỗ trợ các gia đình bị thiệt hại do bão, lụt trong tháng 10 năm 2022, mức hỗ trợ theo quyết định 500.000 đồng/người (86 người). UBND thị trấn đã tiến hành chi trả cho người dân, có danh sách ký nhận đầy đủ.

2.5. Kinh phí xây dựng nhà nhân ái cho hộ gia đình khó khăn:

Khoản kinh phí này phát sinh năm 2021 và 2022 do các hộ gia đình, tổ chức, cá nhân hỗ trợ xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng KV6; Số thực thu trong 02 năm là 310.000.000 đồng (năm 2021 hỗ trợ 30.000.000 đồng/hộ cho 01 hộ và năm 2022 hỗ trợ 70.000.000 đồng/hộ cho 04 hộ theo Quyết định số 1916/QĐ-UBND của UBND huyện Phú Lộc.

UBND thị trấn căn cứ vào Biên bản xác nhận hoàn thành xây mới nhà ở đưa vào sử dụng (thành phần đại diện gồm Đảng ủy; HĐND; UBND thị trấn và đại diện UBMTTQ và các tổ chức đoàn thể) để hỗ trợ số tiền trên cho các hộ.

2.6. Kinh phí hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng do thi công hầm Hải Vân:

Là khoản kinh phí UBND thị trấn chi hộ cho Công ty Cổ phần Đèo Cả để chi trả bồi thường hỗ trợ nhà bị nứt do ảnh hưởng thi công dự án mở rộng hầm đường bộ Hải Vân, tổng số tiền chi hộ trong 02 năm 2021 và 2022 là 468.000.000 đồng (Năm 2021 là 207.000.000 đồng; Năm 2022 là 261.000.000 đồng).

UBND thị trấn đã tiến hành chi trả cho người dân, có danh sách ký nhận đầy đủ. Tuy nhiên qua kiểm tra nhận thấy có một số trường hợp chồng nhận thay vợ hoặc vợ nhận thay chồng nhưng không có giấy ủy quyền (hồ sơ đứng tên một người).

Có trường hợp con nhận thay mẹ có giấy ủy quyền nhưng chưa được chứng thực của cơ quan có chức năng.

Đề nghị đơn vị rút kinh nghiệm để thực hiện đảm bảo chi trả cho các trường hợp phát sinh sau thời kỳ thanh tra đúng quy định của pháp luật, tránh xảy ra khiếu nại, khiếu kiện sau khi đã thực hiện chi trả.

2.7. Các khoản thu khác:

a. Năm 2021:

- *Hỗ trợ mai táng khẩn cấp:*

Trong năm UBND huyện Phú Lộc cấp 18.000.000 đồng để chi trả tiền mai táng cho tử thi không rõ nhân thân. UBND thị trấn đã chi trả tiền mua hòm cho nạn nhân.

- *Sửa chữa, nâng cấp Nghĩa trang Liệt sĩ thị trấn:*

Kinh phí này do UBND huyện Phú Lộc cấp số tiền 50.000.000 đồng từ nguồn Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cho phòng Lao động –TB và XH huyện và phòng Lao động –TB và XH huyện chuyển cho UBND thị trấn. UBND thị trấn đã chi trả tiền sơn, sửa chữa nghĩa trang.

Ngoài ra qua kiểm tra nhận thấy đến thời điểm kết luận thanh tra, đơn vị đang theo dõi một số khoản thu trên TK 336 - Các khoản thu hộ, chi hộ với tổng số tiền 115.964.000 đồng, cụ thể:

STT	Nội dung, tính chất khoản kinh phí	Số tiền (đ)
1	Hệ thống loa phát thanh	2.000.000
2	GPMB công chào Lập An	10.956.000
3	Kinh phí tiền thanh lý rừng	9.000.000
4	Thu kinh phí đền bù trụ điện	94.008.000
	Tổng cộng	115.964.000

Việc theo dõi các khoản thu hồi do thanh lý tài sản, được bồi thường tài sản như trên là không đúng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 36 Nghị định 151/2017/NĐ-CP (đã nêu ở phần trên).

Qua thanh tra kiến nghị đơn vị:

- Chấn chỉnh, rút kinh nghiệm về thiếu sót trên để thực hiện đúng quy định của Nhà nước trong thời gian tới,

- Nộp số tiền 115.964.000 đồng nêu trên vào tài khoản tạm giữ của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Phú Lộc để theo dõi, quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật.

IV. Việc chấp hành các quy định khác của pháp luật về kế toán, tài chính – ngân sách trong thời kỳ thanh tra:

1. Quyết toán ngân sách và chấp hành chế độ kế toán, báo cáo tài chính:

1.1. Quyết toán ngân sách:

UBND thị trấn đã lập và gửi báo cáo quyết toán thu – chi ngân sách thị trấn theo quy định tại Thông tư 344/2016/TT-BTC.

Về chấp hành thời gian gửi báo cáo quyết toán ngân sách cấp thị trấn cho Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện: Chưa đảm bảo.

Qua thanh tra kiến nghị đơn vị chấn chỉnh, rút kinh nghiệm về thiếu sót trên để thực hiện đúng quy định của Nhà nước trong thời gian tới.

1.2. Chấp hành chế độ kế toán và báo cáo tài chính:

UBND thị trấn đã lập và gửi các báo cáo Tài chính theo quy định tại Thông tư 70/2019/TT-BTC ngày 03/10/2019 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã; tuy nhiên hồ sơ chứng từ lưu trữ chưa khoa học.

Qua thanh tra kiến nghị đơn vị chấn chỉnh, rút kinh nghiệm về thiếu sót trên để thực hiện đúng quy định của Nhà nước trong thời gian tới.

2. Theo dõi, quản lý và sử dụng tài sản:

Qua kiểm tra, nhận thấy việc theo dõi, quản lý và sử dụng tài sản tại UBND thị trấn có một số hạn chế, thiếu sót sau:

- Theo báo cáo của đơn vị, năm 2020 đơn vị bắt đầu cập nhật và sử dụng phần mềm quản lý tài sản công của tỉnh. Tuy nhiên, trong quá trình sử dụng và nhập số liệu vào phần mềm đã xảy ra một số lỗi nên số liệu trên hệ thống tài sản công của tỉnh chưa đúng với nguyên giá tài sản cố định tại đơn vị.

Trong quá trình kiểm kê tài sản hàng năm, đơn vị chỉ kiểm kê số lượng và kiểm tra hiện trạng tài sản đang sử dụng nhằm phục vụ yêu cầu công tác nên không phát hiện số liệu nguyên giá tài sản thực tế của đơn vị có chênh lệch với số liệu nguyên giá tài sản trên hệ thống phần mềm. Đầu năm 2023, đơn vị đã phát hiện và kịp thời chấn chỉnh, rà soát, bổ sung đầy đủ theo đúng với nguyên giá tài sản thực tế của đơn vị.

- Chưa xây dựng, ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản là không thực hiện đúng các quy định có liên quan tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các quy định khác có liên quan của Nhà nước.

Qua thanh tra, yêu cầu UBND thị trấn xây dựng, ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản và tổ chức theo dõi, quản lý, sử dụng tài sản theo đúng các quy định có liên quan tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các quy định khác có liên quan của Nhà nước.

3. Công khai tài chính - ngân sách và các hoạt động tài chính khác của thị trấn:

Qua kiểm tra, nhận thấy UBND thị trấn chưa thực hiện đúng các quy định của Nhà nước (đã được quy định cụ thể tại Luật Ngân sách Nhà nước 2015, Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước và Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách) về thực hiện chế độ công khai tài chính - ngân sách xã, thị trấn và các hoạt động tài chính khác của thị trấn đối với các năm ngân sách 2021, 2022.

Qua thanh tra kiến nghị đơn vị chấn chỉnh, rút kinh nghiệm về thiếu sót trên để thực hiện đúng quy định của Nhà nước trong thời gian tới.

C. NHẬN XÉT KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ VÀ XỬ LÝ

I. Nhận xét, kết luận:

Qua kết quả thanh tra cho thấy, trong thời gian qua dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy thị trấn và HĐND thị trấn, sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị trấn và các tổ chức đoàn thể, UBND thị trấn đã tích cực khai thác các nguồn thu tại địa phương theo quy định của pháp luật, đảm bảo hoạt động chi thường xuyên theo dự toán được UBND huyện giao và HĐND thị trấn phê duyệt, đã cố gắng trong việc tiết kiệm chi và sử dụng có hiệu quả kinh phí chi thường xuyên. UBND thị trấn đã nỗ lực trong công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng, thực hiện đúng theo chức trách, nhiệm vụ được giao, góp phần đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng trên địa bàn. Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động quản lý ngân sách và tài chính của thị trấn vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, thiếu sót đã nêu ở các phần trên.

Những hạn chế, thiếu sót, tồn tại nêu trên có những nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó về mặt chủ quan thì trách nhiệm trước hết thuộc về Chủ tịch UBND thị trấn trong thời kỳ thanh tra trong công tác điều hành, chỉ đạo công tác quản lý tài chính, kế toán của thị trấn và Bộ phận tài chính, kế toán thị trấn trong thời kỳ thanh tra với nhiệm vụ giúp Chủ tịch UBND thị trấn quản lý hoạt động thu, chi ngân sách thị trấn và các hoạt động tài chính khác ở thị trấn; trực tiếp tổ chức thực hiện công tác lập dự toán, phân bổ, chấp hành, kế toán, quyết toán ngân sách thị trấn và các hoạt động tài chính khác của thị trấn.

II. Kiến nghị, xử lý:

Qua kết quả thanh tra tài chính ngân sách thị trấn Lăng Cô các năm ngân sách 2021, 2022, nhằm tăng cường hơn nữa công tác quản lý, điều hành tài chính và đưa công tác hạch toán kế toán và giám sát tài chính tại thị trấn đi vào kỷ cương, nề nếp, tuân thủ đúng theo các chính sách, pháp luật của Nhà nước, Chánh Thanh tra Sở Tài chính kiến nghị một số vấn đề sau:

1. Đối với UBND huyện Phú Lộc:

Đề nghị UBND huyện Phú Lộc:

- Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn liên quan tổ chức rà soát việc UBND các xã, thị trấn thuộc huyện cho thuê đất và tài sản trên đất và có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục ngay các hạn chế, thiếu sót trong cho thuê đất, tài sản trên đất (nếu có) nhằm đảm bảo việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước thuộc phạm vi quản lý của huyện thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo UBND thị trấn Lăng Cô nghiêm túc chấn chỉnh, tổ chức họp kiểm điểm trách nhiệm các tổ chức, cá nhân liên quan về việc cho thuê tài sản (đã nêu ở phần trên) và có biện pháp khắc phục những tồn tại, thiếu sót, hạn chế trong công tác quản lý tài chính, kế toán tại đơn vị trong thời gian qua, trong đó có những tồn tại, thiếu sót, hạn chế đã nêu và phân tích ở các phần trên.

2. Đối với Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Phú Lộc:

- Tăng cường công tác chuyên quản, thường xuyên kiểm tra giám sát, đôn đốc các đơn vị thuộc phạm vi quản lý tuân thủ đúng mọi chế độ quy định của nhà nước trong lĩnh vực kế toán, tài chính ngân sách.

- Theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra UBND thị trấn Lăng Cô thực hiện nghiêm các kiến nghị nêu ở các phần trên của Kết luận thanh tra.

- Phối hợp với Thanh tra Sở Tài chính đôn đốc UBND thị trấn Lăng Cô thực hiện đầy đủ, kịp thời các nội dung kiến nghị, xử lý mà UBND thị trấn Lăng Cô phải thực hiện theo Kết luận thanh tra.

- Theo dõi, quản lý, tham mưu UBND huyện Phú Lộc sử dụng các khoản tiền do UBND thị trấn Lăng Cô nộp theo kiến nghị nêu tại Kết luận thanh tra (gồm khoản thu tiền đền bù nêu tại tiết 2.3.4 thuộc điểm 2.3 khoản 2 mục I phần B Kết luận thanh tra 29.541.000 đồng và khoản thu bồi thường tài sản nêu tại điểm 2.7 khoản 2 mục I phần B Kết luận thanh tra 115.964.000 đồng) theo đúng các quy định của pháp luật.

3. Đối với HĐND thị trấn Lăng Cô:

Đề nghị HĐND thị trấn tăng cường công tác lãnh chỉ đạo, giám sát, quản lý điều hành thu chi ngân sách thị trấn. Phát huy chức năng, nhiệm vụ trong khâu lập, phân bổ và điều hành ngân sách.

4. Đối với UBND thị trấn Lăng Cô:

- Phát huy hơn nữa những thành tích đã đạt được trong thời gian qua, có các biện pháp củng cố, nâng cao năng lực bộ phận quản lý tài chính – kế toán, ngân sách của thị trấn và chỉ đạo bộ phận quản lý tài chính – kế toán, ngân sách của thị trấn khắc phục những thiếu sót, hạn chế đã nêu trên để đảm bảo tham mưu Lãnh đạo thị trấn tổ chức thực hiện công tác quản lý tài chính kế toán, ngân sách của địa phương sau thời kỳ thanh tra theo đúng quy định của Nhà nước.

- Thực hiện nghiêm các kiến nghị đã nêu ở các phần trên nhằm khắc phục các tồn tại, hạn chế trong các hoạt động quản lý, sử dụng tài sản, tài chính – ngân sách của thị trấn trong thời gian qua.

- Nộp vào tài khoản tạm giữ của Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Phú Lộc các khoản tiền sau:

+ Khoản thu tiền đền bù nêu tại tiết 2.3.4 thuộc điểm 2.3 khoản 2 mục I phần B Kết luận thanh tra tổng số tiền là 29.541.000 đồng.

+ Các khoản thu thanh lý tài sản, nhận tiền bồi thường tài sản nêu tại điểm 2.7 khoản 2 mục I phần B Kết luận thanh tra tổng số tiền là 115.964.000 đồng.

- Chỉ đạo thu hồi tiền đối với các tổ chức, cá nhân có sai phạm, nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Nghiêm túc chấn chỉnh, tổ chức họp kiểm điểm trách nhiệm các tổ chức, cá nhân liên quan và có biện pháp khắc phục những tồn tại, thiếu sót, hạn chế trong công tác quản lý tài chính, kế toán tại đơn vị trong thời gian qua, trong đó có những tồn tại, thiếu sót, hạn chế đã nêu và phân tích ở các phần trên để thực hiện công tác điều hành, quản lý tài chính, kế toán tại thị trấn trong thời gian tới đúng quy định của Nhà nước.

5. Đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách thị trấn:

Đề nghị các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách thị trấn thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về việc lập dự toán và sử dụng ngân sách.

6. Đối với Trường đoàn Thanh tra theo Quyết định thanh tra số 63/QĐ-TTr ngày 03/8/2023 của Chánh Thanh tra Sở Tài chính:

Tổ chức theo dõi, đôn đốc UBND thị trấn Lăng Cô thực hiện đầy đủ, kịp thời các nội dung mà UBND thị trấn Lăng Cô phải thực hiện theo Kết luận thanh tra theo đúng quy định của pháp luật và báo cáo Chánh thanh tra Sở Tài chính kết quả thực hiện việc theo dõi, đôn đốc theo đúng quy định.

III. Xử lý:

1. Yêu cầu UBND thị trấn Lăng Cô thu hồi nộp ngân sách Nhà nước các khoản sau:

- Khoản chi và quyết toán nguồn kinh phí thường xuyên không đúng quy định của Nhà nước nêu tại tiết 2.3.2 thuộc điểm 2.3 khoản 2 mục I phần B Kết luận thanh tra với tổng số tiền là **300.000 đồng**.

- Khoản chi và quyết toán nguồn kinh phí chương trình mục tiêu không đúng quy định của Nhà nước nêu tại tiết 2.3.3 thuộc điểm 2.3 khoản 2 mục I phần B Kết luận thanh tra với tổng số tiền là **12.700.000 đồng**.

Tổng cộng các khoản thu hồi nộp ngân sách Nhà nước: 13.000.000 đồng.

Nộp toàn bộ số tiền phải thu hồi nộp Ngân sách Nhà nước **13.000.000 đồng** nêu trên đây vào tài khoản “Tạm giữ chờ xử lý” số 3941.0.100.7201 của Sở Tài chính tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế theo Quyết định thu hồi của Chánh Thanh tra Sở Tài chính. Chi tiết các vi phạm và xử lý vi phạm về kinh tế qua thanh tra nêu tại Phụ lục V kèm theo.

2. Sau khi Kết luận thanh tra được công bố, yêu cầu UBND thị trấn Lăng Cô:

2.1. Tổ chức thực hiện công khai Kết luận thanh tra, cụ thể như sau:

- Hình thức công khai: Niêm yết Kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của UBND thị trấn.

- Thời gian niêm yết: ít nhất là 15 ngày liên tục, tính từ ngày công bố Kết luận thanh tra.

2.2. Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung kiến nghị, xử lý của Kết luận thanh tra và kết quả công khai Kết luận thanh tra cho Chánh Thanh tra Sở Tài chính trong thời hạn 45 ngày làm việc, tính từ ngày công bố Kết luận thanh tra./.

Nơi nhận:

- HĐND, UBND thị trấn Lăng Cô;
- Thanh tra tỉnh (để báo cáo);
- UBND huyện Phú Lộc;
- Phòng TC-KH huyện Phú Lộc;
- GD Sở TC (để bc);
- PGĐ Sở TC phụ trách khối (để bc);
- Đoàn Thanh Tra;
- Lưu TTr (10).

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Quang Tố

